

Bản án số: 87/2022/HSST
Ngày 24/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Khởi – Ủy viên Ban thường vụ Huyện đoàn Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Bà Nguyễn Lê Vinh Hương – Giáo viên trường THPT Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Vận – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 85/2022/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2022/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Vi Mạnh Q; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 02/9/2001 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản V, xã B, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn H và bà Lo Thị L; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 24/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Hợp xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2022 đến nay (Có mặt).

2. Lò Văn C; tên gọi khác: Không; Sinh ngày 19/7/2000 tại huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Bản X, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn H và bà Vi

Thị H; Vợ, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/9/2022 đến ngày 20/9/2022 (Có mặt).

+ Bị hại: Cháu **Lữ Thị Yến Nh**. Sinh ngày 10/11/2007

Nơi cư trú: Xóm Í, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

+ Đại diện hợp pháp của cháu Yến Nh: Chị **Lương Thị H**, sinh năm 1997 – là chị dâu cháu Yến Nh

Nơi cư trú: Xóm Í, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An (Vắng mặt).

+ Đại diện Trường THPT Quỳnh Hợp 3: Ông Hoàng Trung Th – Phó Hiệu trưởng (Có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 10/9/2022 bị cáo Vi Mạnh Q mượn xe máy của Lò Văn đến khu nhà trọ của bà Thái Thị C tại xóm Q, xã Ch, huyện Q để tìm em gái lấy đồ nhưng không gặp, tại đây Q phát hiện có 01 chiếc xe máy dựng trước cửa phòng cháu Yến Nh không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Q đẩy cửa phòng trọ (cửa phòng không khóa) đi vào lục tìm được chiếc chìa khóa xe máy trong túi sách treo trên tường lấy trộm được số tiền 10.000,đ. Q dùng chìa khóa mở được ổ khóa xe máy, rồi điều khiển xe máy của C đến quán Net92 rủ C đi trộm xe máy thì C đồng ý. Sau đó C điều khiển xe máy chở Q đến khu nhà trọ. Đến nơi C đứng ngoài cổng xóm trọ chờ, còn Q đi vào lấy trộm chiếc xe máy đưa ra ngoài, C nổ máy xe nhưng không nổ máy được nên cả Q và C cùng đẩy chiếc xe máy đến quán sửa xe máy. Sửa xong xe máy Q đưa xe máy đi bán nhưng không bán được, sau đó Q đưa chiếc xe máy về nhà ở mình cất giấu. Đến ngày 12/9/2022 nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên Q đến Công an xã Châu Quang đầu thú về hành vi phạm tội, khai báo sự việc và giao trả lại tài sản trộm cắp cho bị hại. Ngày 14/9/2022 C lên Công an huyện Quỳnh Hợp đầu thú.

Bản kết luận định giá tài sản số: 101/KL-HĐĐG ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Quỳnh Hợp kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Victoria, loại xe 2 bánh từ 50^{cc}, số loại 50^{cc} màu đen, số khung RL9RCB5LSNBL 01842, số máy VBL 139FMBT3 001842, xe chưa đăng ký, đã qua sử dụng, trị giá là 14.000.000,đ (mười bốn triệu đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã tạm giữ tài sản gồm:

- 01 chiếc xe mô tô (Có đặc điểm như mô tả tại biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu). Xe mô tô thuộc sở hữu của cháu Lữ Thị Yến Nh nên cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho cháu Yến Nh.

Về trách nhiệm dân sự:

Cháu Lữ Thị Yến Nh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp, nay cháu Lữ Thị Yến Nh và đại diện hợp pháp của cháu Yến Nh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm. Các bên cam đoan chấm dứt phần dân sự.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKS-QH ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp truy tố bị cáo Vi Mạnh Q và Lò Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Vi Mạnh Q. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với Lò Văn C. Đề nghị xử phạt Vi Mạnh Q từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù; Lò Văn C từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Cháu Yến Nh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp nay không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Vi Mạnh Q, Lò Văn C nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về Tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Hợp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Hợp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định có tội:

Căn cứ các tài liệu chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được tại hồ sơ vụ án; Căn cứ lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 9 giờ ngày 10/9/2022, tại khu nhà trọ của bà Thái Thị C ở xóm Q, xã Ch, huyện Q, tỉnh Nghệ An, bị cáo Vi Mạnh Q và Lò Văn C có hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe máy của cháu Lữ Thị Yến Nh, trị giá 14.000.000,đ, riêng Vi Mạnh Q còn một mình thực hiện hành vi trộm cắp số tiền 10.000,đ của cháu Lữ Thị Yến Nh. Như vậy tổng trị giá tài sản Vi Mạnh Q trộm cắp là 14.010.000,đ, tổng trị giá tài sản Lò Văn C trộm cắp là 14.000.000,đ.

Hành vi trên của Vi Mạnh Q và Lò Văn C đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo Vi Mạnh Q và Lò Văn C là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Trong vụ án, Vi Mạnh Q là người khởi xướng, chủ động rủ rê Lò Văn C trộm cắp tài sản và trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp nên giữ vai trò chính trong vụ án; Bị cáo Lò Văn C tuy bị rủ rê nhưng phạm tội tích cực nên giữ vai trò thứ hai trong vụ án.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vi Mạnh Q tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lò Văn C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao trả tài sản cho người bị hại, sau khi phạm tội các bị cáo ra đầu thú; riêng bị cáo Lò Văn C có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó bị cáo Vi Mạnh Q được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lò Văn

C được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Cháu Lữ Thị Yến Nh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp. Nay cháu Yến Nh, có chị Lương Thị H là người đại diện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng vụ án: Tài sản các bị cáo trộm cắp thuộc sở hữu của cháu Lữ Thị Yến Nh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Quỳnh Hợp đã trả lại cho cháu Lữ Thị Yến Nh.

[6] Về án phí: Bị cáo Vi Mạnh Q, Lò Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vi Mạnh Q, Lò Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Vi Mạnh Q **12** (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/9/2022.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015.

Xử phạt Lò Văn C (**07**) bảy tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lò Văn C cho UBND xã Châu Thái, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, quản lý giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Vi Mạnh Q, Lò Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo. Vắng mặt bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại và đại diện Nhà trường.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An
- VKSND huyện Quỳnh Hợp
- Công an huyện Quỳnh Hợp
- Thi hành án dân sự
- Thi hành án hình sự
- Bị cáo
- Bị hại; Đại diện hợp pháp
- Lưu hồ sơ.

Trương Thị Thu Hà

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Thu Hà

